

NGHỊ QUYẾT
(Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN SUẤT ĂN HÀNG KHÔNG NỘI BÀI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/4/2025;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

1.1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:
Đơn vị: triệu đồng

TT	Diễn giải	Năm 2023	Năm 2024		TH 2024/ TH 2023	TH 2024/ KH 2024
			Kế hoạch	Thực hiện		
1	Suất ăn (suất)	10.420.646	11.954.605	11.100.227	107%	93%
2	Chuyến bay (chuyến)	38.485	41.251	41.295	107%	100%
3	Doanh thu	617.939	706.246	735.079	119%	104%
4	Chi phí	571.755	654.344	667.470	117%	102%
5	Lợi nhuận trước thuế	46.184	51.902	67.609	146%	130%
6	Lợi nhuận sau thuế	46.184	44.260	54.769	119%	124%
7	Đầu tư (GTGN)	0	24.340	2.317		9.5%
8	Quỹ lương	131.132	139.839	168.916	129%	121%
9	Lao động (người)	744	787	756	102%	96%

1.2. Ghi nhận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Chuyến bay: 46.161 chuyến, tăng 12% so với thực hiện 2024;
- Suất ăn: 12.815.374 suất ăn, tăng 15% so với thực hiện 2024;
- Tổng doanh thu: 841,39 tỷ đồng, tăng 14% so với thực hiện 2024;
- Tổng Chi phí: 760,83 tỷ đồng, tăng 14% so với thực hiện 2024;
- Lợi nhuận trước thuế: 80,56 tỷ đồng, tăng 19% so với thực hiện 2024;

- Lợi nhuận sau thuế: 64,44 tỷ đồng, tăng 18% so với thực hiện 2024;
- Tổng quỹ lương: 188,77 tỷ đồng, tăng 12% so với thực hiện 2024;
- Lao động bình quân: 802 người, tăng 6% so với thực hiện 2024;
- Về kế hoạch đầu tư:

Tổng mức đầu tư 82.22 tỷ đồng, trong đó:

+ Đầu tư chuyển tiếp trang thiết bị lẻ từ năm 2024 chuyển sang: 21,64 tỷ đồng (08 danh mục trang thiết bị chuẩn bị đầu tư – 3,73 tỷ đồng; 14 danh mục thực hiện đầu tư – 17,91 tỷ đồng);

+ Đầu tư mới năm 2025 là: 60,58 tỷ đồng (gồm 18 danh mục: Nhóm máy móc, dây chuyền sản xuất: 03 danh mục – 5,41 tỷ đồng; Nhóm phương tiện vận tải: 04 danh mục – 27,53 tỷ đồng; Nhóm phần mềm, CNTT: 04 danh mục – 9,86 tỷ đồng; Nhóm TTB phụ trợ: 07 danh mục – 17,79 tỷ đồng).

+ Kế hoạch Khối lượng hoàn thành: 59,19 tỷ đồng; Kế hoạch Giải ngân: 56,85 tỷ đồng.

Tiến độ triển khai: sau khi ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch SXKD, Công ty sẽ tổ chức triển khai thực hiện.

- Ủy quyền cho HĐQT chủ động rà soát, điều chỉnh lại kế hoạch SXKD khi thị trường có những biến động bất thường, ảnh hưởng tới kết quả SXKD; đảm bảo việc điều hành các nguồn lực và tổ chức hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tế và thông báo cho các cổ đông kết quả thực hiện (nếu có).

- Xem xét và quyết định điều chỉnh kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua do xác định lại quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch 2025 sau khi cấp có thẩm quyền ban hành hướng dẫn chi tiết (nếu có).

1.3. Thông qua Định hướng kế hoạch kinh doanh 5 năm 2025 - 2030;

1.4. Thông qua Báo cáo hoạt động và công tác giám sát năm 2024 của HĐQT;

1.5. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát.

1.6. Thông qua tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS:

1.6.1. Thông qua việc chi trả lương, thù lao năm 2024 cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

- Tổng thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 là 794.880.000 đồng, cụ thể:
 - + Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 14,4 triệu đồng/tháng;
 - + Thù lao của Thành viên HĐQT: 11,52 triệu đồng/người/tháng;
 - + Thù lao của Kiểm soát viên: 8,64 triệu đồng/người/tháng.
- Tổng tiền lương thực hiện năm 2024 của Trưởng BKS là 667.058.824 đồng, tương đương mức 55.588.235 đồng/tháng.

1.6.2. Thông qua phương án trả lương, thù lao năm 2025 cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:



STT	Chức danh HĐQT/BKS	Tiền lương người/tháng (VNĐ)	Thù lao /người/tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT		14.400.000
2	Thành viên HĐQT		11.600.000
3	Trưởng BKS	60.000.000	
4	Thành viên BKS		11.600.000
	Tổng cộng cả năm	720.000.000	868.800.000

1.7. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

1.8. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2024 như sau:

TT	Phương án phân phối lợi nhuận	Số tiền (đồng)
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.011.943.397
1	Các khoản trích	2.783.014.658
1.1	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	2.403.014.658
1.2	Khen thưởng HĐQT, BKS, BDH	480.000.000
2	Lợi nhuận còn lại để chia cho cổ đông năm 2024	128.928.739
3	Lợi nhuận còn lại các năm trước	-
4	Lợi nhuận chia cổ tức năm 2024	128.928.739
4.1	Vốn điều lệ	179.490.980.000
4.2	Tổng giá trị cổ phiếu không được chia cổ tức	8.880.000
4.3	Tổng giá trị cổ phiếu được chia cổ tức	179.482.100.000
4.4	Cổ tức đã tạm ứng (nếu có)	-
4.5	Lợi nhuận được chia cổ tức	128.928.739
4.6	Cổ tức được chia trên mỗi cổ phiếu	
5	Lợi nhuận chưa chia để lại năm sau	128.928.739

1.9. Thông qua việc ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và Tổng Công ty hàng không Việt Nam - CTCP, uỷ quyền Hội đồng quản trị Công ty:

- Thực hiện các thủ tục trình cấp có thẩm quyền chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan theo quy định nội bộ và pháp luật hiện hành.
- Căn cứ vào phê duyệt của Tổng Công ty hàng không Việt Nam - CTCP về việc mua sắm/ký kết hợp đồng với NCS và giá trị hợp đồng/giao dịch để chỉ đạo Công ty triển khai các thủ tục theo quy định.

1.10. Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2025 – 2027 như sau:

- + Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- + Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C;
- + Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM;
- + Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam;
- + Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY;

Ủy quyền cho HĐQT phối hợp với Ban Kiểm soát quyết định việc lựa chọn 1 trong 5 Công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2025-2027 theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và Công ty.

Điều 2. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Tổng Giám đốc;
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Ngô Hồng Minh

BIÊN BẢN

Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Tên Công ty: Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài;
- Địa chỉ trụ sở chính: Sân bay quốc tế Nội Bài- xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;
- Điện thoại liên hệ: 024 38840289/ 024 38865577;
- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0101509403 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07/7/2004, thay đổi lần thứ 22 ngày 08/7/2021.

Hôm nay, vào hồi 09h00 ngày 24 tháng 4 năm 2025, tại Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài (Sân bay quốc tế Nội Bài- xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) đã diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty.

Thành phần dự họp:

- Các cổ đông và người đại diện được ủy quyền;
Tổng số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp: 06 cổ đông sở hữu: 12.931.722 cổ phần, tương ứng 12.931.722 phiếu có quyền biểu quyết đạt tỷ lệ 72 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết.
(Chi tiết tại danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Thành viên Ban Kiểm soát;
- Ban lãnh đạo Công ty;
- Chủ tịch BCH Công đoàn cơ sở;
- Các cán bộ phòng;

Chủ tọa: Ông Ngô Hồng Minh - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty

Nội dung cuộc họp:

- Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024;
- Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;
- Thông qua Định hướng kế hoạch kinh doanh 5 năm 2025 – 2030;
- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị;
- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát;
- Thông qua việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;



- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2024;
- Thông qua Tờ trình ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan;
- Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2025-2027;

I. THỦ TỤC TIẾN HÀNH CUỘC HỌP

1. Bầu Thư ký đại hội, Ban Kiểm phiếu và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Chủ toạ đề cử số lượng và nhân sự Thư ký gồm:

1. Bà Phí Thị Thu Anh - Thư ký Công ty

Kết quả biểu quyết: Thông qua số lượng và nhân sự Thư ký đại hội theo đề cử của Chủ tọa

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 12.931.722 phiếu, trong đó:

- + Tổng số phiếu hợp lệ: 12.931.722 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 12.931.722 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

Chủ toạ đề cử số lượng và nhân sự Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

1. Ông Nguyễn Thế Thạch - Thành viên Ban Kiểm soát - Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Quỳnh Hương - Phó Trưởng phòng HCTH - Thành viên
3. Bà Nguyễn Thùy Linh - Chuyên viên - Thành viên

Kết quả biểu quyết: Thông qua số lượng và nhân sự Ban Kiểm tra tư cách cổ đông theo đề cử của Chủ tọa

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 12.931.722 phiếu, trong đó:

- + Tổng số phiếu hợp lệ: 12.931.722 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 12.931.722 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

Chủ tọa đề cử số lượng và nhân sự Ban Kiểm phiếu gồm:

1. Ông Nguyễn Thế Thạch - Thành viên Ban Kiểm soát - Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Quỳnh Hương - Phó Trưởng phòng HCTH - Thành viên
3. Bà Nguyễn Thùy Linh - Chuyên viên - Thành viên

Kết quả biểu quyết: Thông qua số lượng và nhân sự Ban Kiểm phiếu theo đề cử của Chủ tọa.

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 12.931.722 phiếu, trong đó:

- + Tổng số phiếu hợp lệ: 12.931.722 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 12.931.722 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

Thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, ông Nguyễn Thế Thạch công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đề Đại hội xem xét thông qua.

Kết quả biểu quyết: Thông qua kết quả kiểm tra tư cách cổ đông do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông trình bày.

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 12.931.722 phiếu, trong đó:

- + Tổng số phiếu hợp lệ: 12.931.722 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 12.931.722 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

II. DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

1. Thông qua Chương trình làm việc

Chủ tọa trình bày Chương trình làm việc

Kết quả biểu quyết: Thống nhất thông qua chương trình làm việc đã được Chủ tọa trình bày.

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 12.931.722 phiếu, trong đó:

- + Tổng số phiếu hợp lệ: 12.931.722 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 12.931.722 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

2. Thông qua Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Chủ tọa trình bày Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 để Đại hội xem xét thông qua.

Kết quả biểu quyết: Thông qua Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 12.931.722 phiếu, trong đó:

- + Tổng số phiếu hợp lệ: 12.931.722 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 12.931.722 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

3. Các nội dung được trình Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị đã trình ĐHĐCĐ những nội dung sau:

- 1.1. Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024;
- 1.2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;
- 1.3. Thông qua Định hướng kế hoạch kinh doanh 5 năm 2025 – 2030;
- 1.4. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị;
- 1.5. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát;
- 1.6. Thông qua việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- 1.7. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;
- 1.8. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2024;
- 1.9. Thông qua Tờ trình ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan;

1.10. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2025-2027

4. Các ý kiến thảo luận

- Cổ đông Trần Minh Tuấn có câu hỏi: Xin Công ty cho biết hết năm 2024 Công ty mới xóa toàn bộ lỗ lũy kế từ năm 2020 nhưng trên BCTC có khoản thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp là 12,8 tỷ đồng, vì theo cổ đông được biết thời gian chuyển lỗ không quá 5 năm.
- Công ty trả lời: tính đến thời điểm 01/01/2024 trên BCTC đã được kiểm toán số lỗ chưa chuyển là 13,7 tỷ đồng., cụ thể như sau:
 - + Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế 2024: 67.608.547.724 đồng;
 - + Các khoản chi phí không được trừ : 10.280.532.251 đồng;
 - + Tổng thu nhập chịu thuế trong năm : 77.889.079.975 đồng;
 - + Chuyển lỗ : (13.691.849.308) đồng;
 - + Thuế TNDN phải trả : 12.839.446.134 đồng;

Đến thời điểm 31/12/2024 toàn bộ số lỗ tính thuế phát sinh qua các năm được chuyển hết và phản ánh đầy đủ trên báo cáo tài chính các năm liên quan, đã được Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra và xác nhận số liệu này. Việc trình bày và phản ánh số liệu hoàn toàn tuân thủ theo đúng quy định của Nhà nước về thuế thu nhập doanh nghiệp và chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Cổ đông Trần Minh Tuấn hoàn toàn nhất trí với phần giải thích của Công ty.

- Các cổ đông nhất trí với những nội dung trình thông qua tại Đại hội.

5. Biểu quyết

Đại hội đã tiến hành biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp với kết quả như sau:

STT	Nội dung biểu quyết	Tổng số phiếu biểu quyết	Số phiếu hợp lệ		Số phiếu không hợp lệ		Số phiếu tán thành		Số phiếu không tán thành		Số phiếu Không có ý kiến	
			Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024	12.931.722	12.931.722	100	0	0	12.931.722	100	0	0	0	0
2	Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh	12.931.722	12.931.722	100	0	0	12.931.722	100	0	0	0	0

STT	Nội dung biểu quyết	Tổng số phiếu biểu quyết	Số phiếu hợp lệ		Số phiếu không hợp lệ		Số phiếu tán thành		Số phiếu không tán thành		Số phiếu Không có ý kiến	
			Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	năm 2025											
3	Thông qua Định hướng kế hoạch kinh doanh 5 năm 2025-2030	12.931.722	12.931.722	100	0	0	12.931.722	100	0	0	0	0
4	Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị	12.931.722	12.931.722	100	0	0	12.931.722	100	0	0	0	0
5	Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát	12.931.722	12.931.722	100	0	0	12.931.722	100	0	0	0	0
6	Thông qua việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	12.931.722	12.931.722	100	0	0	12.931.722	100	0	0	0	0
7	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán	12.931.722	12.931.722	100	0	0	12.931.722	100	0	0	0	0
8	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024	12.931.722	12.931.722	100	0	0	12.931.722	100	0	0	0	0

STT	Nội dung biểu quyết	Tổng số phiếu biểu quyết	Số phiếu hợp lệ		Số phiếu không hợp lệ		Số phiếu tán thành		Số phiếu không tán thành		Số phiếu Không có ý kiến	
			Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
9	Thông qua Tờ trình ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và Người có liên quan	1.825.100	1.825.100	100	0	0	1.825.100	100	0	0	0	0
10	Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC giai đoạn 2025-2027	12.931.722	12.931.722	100	0	0	12.931.722	100	0	0	0	0

6. Trưởng Ban Kiểm phiếu trình bày Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của cuộc họp để Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua

Kết quả biểu quyết: Thông qua Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 12.931.722 phiếu, trong đó:

- + Tổng số phiếu hợp lệ: 12.931.722 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 12.931.722 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

7. Các quyết định đã được thông qua

7.1. Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Diễn giải	Năm 2023	Năm 2024		TH 2024/ TH 2023	TH 2024/ KH 2024
			Kế hoạch	Thực hiện		
1	Suất ăn (suất)	10.420.646	11.954.605	11.100.227	107%	93%
2	Chuyến bay (chuyến)	38.485	41.251	41.295	107%	100%
3	Doanh thu	617.939	706.246	735.079	119%	104%
4	Chi phí	571.755	654.344	667.470	117%	102%
5	Lợi nhuận trước thuế	46.184	51.902	67.609	146%	130%
6	Lợi nhuận sau thuế	46.184	44.260	54.769	119%	124%
7	Đầu tư (GTGN)	0	24.340	2.317		9.5%
8	Quỹ lương	131.132	139.839	168.916	129%	121%
9	Lao động (người)	744	787	756	102%	96%

Đạt 100% tỷ lệ phiếu có quyền biểu quyết thông qua

7.2. Ghi nhận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Chuyến bay: 46.161 chuyến, tăng 12% so với thực hiện 2024;
- Suất ăn: 12.815.374 suất ăn, tăng 15% so với thực hiện 2024;
- Tổng doanh thu: 841,39 tỷ đồng, tăng 14% so với thực hiện 2024;
- Tổng Chi phí: 760,83 tỷ đồng, tăng 14% so với thực hiện 2024;
- Lợi nhuận trước thuế: 80,56 tỷ đồng, tăng 19% so với thực hiện 2024;
- Lợi nhuận sau thuế: 64,44 tỷ đồng, tăng 18% so với thực hiện 2024;
- Tổng quỹ lương: 188,77 tỷ đồng, tăng 12% so với thực hiện 2024;
- Lao động bình quân: 802 người, tăng 6% so với thực hiện 2024;
- Về kế hoạch đầu tư:

Tổng mức đầu tư 82.22 tỷ đồng, trong đó:

+ Đầu tư chuyển tiếp trang thiết bị lẻ từ năm 2024 chuyển sang: 21,64 tỷ đồng (08 danh mục trang thiết bị chuẩn bị đầu tư – 3,73 tỷ đồng; 14 danh mục thực hiện đầu tư – 17,91 tỷ đồng);

+ Đầu tư mới năm 2025 là: 60,58 tỷ đồng (gồm 18 danh mục: Nhóm máy móc, dây chuyền sản xuất: 03 danh mục – 5,41 tỷ đồng; Nhóm phương tiện vận tải: 04 danh mục – 27,53 tỷ đồng; Nhóm phần mềm, CNTT: 04 danh mục – 9,86 tỷ đồng; Nhóm TTB phụ trợ: 07 danh mục – 17,79 tỷ đồng).

+ Kế hoạch Khối lượng hoàn thành: 59,19 tỷ đồng; Kế hoạch Giải ngân: 56,85 tỷ đồng.

Tiến độ triển khai: sau khi ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch SXKD, Công ty sẽ tổ chức triển khai thực hiện.

- Ủy quyền cho HĐQT chủ động rà soát, điều chỉnh lại kế hoạch SXKD khi thị trường có những biến động bất thường, ảnh hưởng tới kết quả SXKD; đảm bảo việc điều hành các nguồn lực và tổ chức hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tế và thông báo cho các cổ đông kết quả thực hiện (nếu có).

- Xem xét và quyết định điều chỉnh kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua do xác định lại quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch 2025 sau khi cấp có thẩm quyền ban hành hướng dẫn chi tiết (nếu có).

Đạt 100% tỷ lệ phiếu có quyền biểu quyết thông qua

7.3. Thông qua Định hướng kế hoạch kinh doanh 5 năm 2025 - 2030:

Đạt 100% tỷ lệ phiếu có quyền biểu quyết thông qua

7.4. Thông qua Báo cáo hoạt động và công tác giám sát năm 2024 của Hội đồng quản trị:

Đạt 100% tỷ lệ phiếu có quyền biểu quyết thông qua

7.5. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát:

Đạt 100% tỷ lệ phiếu có quyền biểu quyết thông qua

7.6. Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS Công ty năm 2024:

- Tổng thù lao của HĐQT, BKS TH2024 là 794.880.000 đồng, cụ thể:
 - + Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 14,4 triệu đồng/tháng;
 - + Thù lao của Thành viên HĐQT: 11,52 triệu đồng/người/tháng;
 - + Thù lao của Kiểm soát viên: 8,64 triệu đồng/người/tháng.
- Tổng tiền lương TH2024 của Trưởng BKS là 667.058.824 đồng, tương đương mức 55.588.235 đồng/tháng.

Thông qua phương án trả lương, thù lao năm 2025 cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

STT	Chức danh HĐQT/BKS	Tiền lương người/tháng (VNĐ)	Thù lao /người/tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT		14.400.000
2	Thành viên HĐQT		11.600.000
3	Trưởng BKS	60.000.000	
4	Thành viên BKS		11.600.000
	Tổng cộng cả năm	720.000.000	868.800.000

Đạt 100% tỷ lệ phiếu có quyền biểu quyết thông qua

7.7. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán:

Đạt 100% tỷ lệ phiếu có quyền biểu quyết thông qua

7.8. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2024 như sau:

TT	Phương án phân phối lợi nhuận	Số tiền (đồng)
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.011.943.397
1	Các khoản trích	2.783.014.658
1.1	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	2.403.014.658
1.2	Khen thưởng HĐQT, BKS, BDH	480.000.000
2	Lợi nhuận còn lại để chia cho cổ đông năm 2024	128.928.739
3	Lợi nhuận còn lại các năm trước	-
4	Lợi nhuận chia cổ tức	128.928.739
4.1	Vốn điều lệ	179.490.980.000
4.2	Tổng giá trị cổ phiếu không được chia cổ tức	8.880.000
4.3	Tổng giá trị cổ phiếu được chia cổ tức	179.482.100.000
4.4	Cổ tức đã tạm ứng (nếu có)	-
4.5	Lợi nhuận được chia cổ tức	128.928.739
4.6	Cổ tức được chia trên mỗi cổ phiếu	
5	Lợi nhuận còn lại chưa chia để lại năm sau	128.928.739

7.9. Thông qua việc ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và Tổng Công ty hàng không Việt Nam - CTCP, uỷ quyền Hội đồng quản trị Công ty:

- Thực hiện các thủ tục trình cấp có thẩm quyền chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan theo quy định nội bộ và pháp luật hiện hành.
- Căn cứ vào phê duyệt của Tổng Công ty hàng không Việt Nam - CTCP về việc mua sắm/ký kết hợp đồng với NCS và giá trị hợp đồng/giao dịch để chỉ đạo Công ty triển khai các thủ tục theo quy định, báo cáo kết quả thực hiện sau khi hoàn thành.

Đạt 100% tỷ lệ phiếu có quyền biểu quyết thông qua.

7.10. Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2025 – 2027 như sau:

- + Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- + Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C;
- + Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM;
- + Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam;

+ Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY;

Ủy quyền cho HĐQT phối hợp với Ban Kiểm soát thực hiện các thủ tục lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2025 – 2027 theo quy định, phù hợp với nhu cầu thực tế của Công ty, đảm bảo lợi ích của các cổ đông.

Đạt 100% tỷ lệ phiếu có quyền biểu quyết thông qua.

III. KẾT THÚC CUỘC HỌP

1. Thông qua Biên bản, Nghị quyết cuộc họp

- Bà Phí Thị Thu Anh - Thư ký đại hội trình bày dự thảo Biên bản/Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết nhất trí thông qua nội dung Biên bản, Nghị quyết cuộc họp với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp.

2. Bế mạc cuộc họp

Cuộc họp kết thúc vào lúc 10h55 cùng ngày.

Biên bản này gồm 10 trang và các Phụ lục, được lập thành 01 bản và sẽ được gửi tới các cổ đông theo quy định của pháp luật.



Ngô Hồng Minh

THƯ KÝ

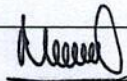
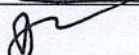
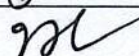
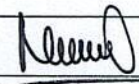
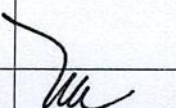
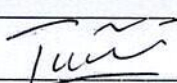
Phí Thị Thu Anh





PHỤ LỤC

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG, ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG
 DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
 (đính kèm theo Biên bản họp số 01/BB-NCS-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2025)

STT	Cổ đông, đại diện cổ đông	Số ĐKSH	Số cổ phần	Ký tên
1	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam- CTCP			
	Ông Ngô Hồng Minh	0100107518	4.800.270	
	Ông Nguyễn Văn Dũng	0100107518	3.600.202	
	Ông Trần Việt Hải	0100107518	2.400.135	
2	Công ty TNHH MTV Suất ăn hàng không Việt Nam			
	Ông Ngô Hồng Minh	0300691598	306.015	
	(có giấy ủy quyền kèm theo)			
3	Công ty cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Tân Sơn Nhất			
	Ông Nguyễn Văn Hùng Cường	VSD10301123125	1.800.100	
4	Cổ đông khác			
	Trần Minh Tuấn	001080010700	25.000	
A	Tổng cộng số CP tham dự họp		12.931.722	
B	Tổng số CP có quyền biểu quyết		17.948.210	
	Tỷ lệ tham dự (%): A/B		72%	